**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**THÀNH PHỐ HẠ LONG**
**TỈNH QUẢNG NINH**
Bản án số: 115/2018/HSST
Ngày: 09 - 7 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Định.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông: Lê Như Toản và bà: Lê Thị Xuân Hương

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Thêm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trọng Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2018 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 97/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Đình T -** Sinh ngày 25/10/1995 tại tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Phố T, khu 2, thị trấn L, huyện N, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Đình M và bà: Đinh Thị H; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị bắt ngày 30/3/2018, hiện tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lê Minh Q -** Sinh ngày 28/4/1992 tại tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 2, khu 6, phường Y, TP. H, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: Tổ 2, khu 3, phường H, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 1/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Minh Thương (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị Q (Đã chết); Có vợ là: Đinh Ngọc T, có một con sinh năm 2016 (Đã chết); Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị bắt ngày 30/3/2018, hiện đang tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*:

1/ Anh: Nguyễn Anh T - sinh năm 1986; Trú tại: Tổ 7, khu 3, phường H, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

2/ Chị: Đinh Ngọc T – sinh năm 1991; Trú tại: Tổ 2, khu 6, phường Y, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

3/ Anh: Nguyễn Văn Đ – sinh năm 1984; Trú tại: Tổ 67A, khu 5, phường C, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 30/3/2018, tại đoạn đường thuộc khu vực tổ 7, khu 3, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố Hạ Long bắt quả tang Lê Minh Q có hành vi tàng trữ phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần của Q 02 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng. Ngay sau khi bị bắt Q khai 02 gói chất bột màu trắng bị thu giữ trên là heroine do Vũ Đình T đưa cho để đem bán.

Cùng ngày 30/3/2018, Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long tiến hành khám xét nơi ở của Q, khi đó trong phòng có Vũ Đình T và chị Đinh Ngọc T (Vợ Q), thu giữ trên gác xép cạnh chỗ T đang ngồi 01 hộp sắt kích thước (4x7)cm bên trong chứa 01 gói giấy có chứa chất bột màu trắng, thu giữ trong túi xách màu nâu của T cạnh chỗ T ngồi 01 túi nilon bên trong chứa chất bột màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định số 276/GĐMT ngày 02/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng có trong hai gói giấy thu giữ của Lê Minh Q là chất ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng 0,259gam; Chất bột màu trắng có trong 02 gói giấy thu giữ của Vũ Đình T là chất ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng 0,344gam.

Tại cơ quan điều tra, Lê Minh Q và Vũ Đình T đều khai nhận: Q và T là bạn bè quen biết ngoài xã hội. Sáng ngày 27/3/2018 T đến phòng trọ của Q chơi và ở lại. Đến ngày 30/3/2018 qua nói chuyện, T bàn bạc với Q về việc T đưa ma túy Heroine cho Q để Q mang đi bán, sau khi bán được ma túy Q mang tiền về cho T, T sẽ trả công bằng việc cho Q ma túy để sử dụng và cho tiền để tiêu sài cá nhân. Sau khi nói chuyện với T, Q đi xuống đường, tại đây có người hỏi mua của Q 02 gói ma túy với giá 700.000đồng (01 gói giá 200.000đồng và 01 gói với giá 500.000đồng). Q đồng ý và đi về phòng trọ của mình bảo với T có khách hỏi mua ma túy Heroine. T lấy ma túy cất giấu từ trước đưa cho Q 02 gói nhỏ mang đi bán cho khách. Khi Q cầm 02 gói ma túy Heroine xuống đường bán cho khách thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang. Ngay sau đó Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hạ đã khám xét và ra lệnh tạm giữ Vũ Đình T và thu giữ số ma túy còn lại T cất giấu trong hộp sắt và trong túi xách của T.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ trên, T khai mua của một người đàn ông không quen biết vào tối ngày 26/3/2018, tại thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, với giá 1.500.000đồng rồi đem về lấy một phần nhỏ để sử dụng, số còn lại T chia làm 04 gói nhỏ cất giấu trong người, đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày bắt xe khách đi thành phố Hạ Long để tìm việc làm, đến sáng hôm sau thì T vào nhà Q và ở lại đó cho đến khi bị bắt giữ.

Tại phiên toà bị cáo Lê Minh Q khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai nhận tội của Vũ Đình T phù hợp với nội dung vụ án được thể hiện trong Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố đối với các bị cáo.

Người làm chứng anh Nguyễn Anh T, anh Nguyễn Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có lời khai tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của các bị cáo về việc vào ngày 30/3/2018, các anh chứng kiến Công an kiểm tra bắt giữ bị cáo Lê Minh Q thu giữ

trong túi quần trước và sau hai gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng, Q khai đó là ma túy Heroine .

Người làm chứng chị Đinh Ngọc T có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo Q và bị cáo T về nội dung vụ án. Chị Thúy khẳng định việc Q và T bàn bạc bán ma túy chị không biết, chỉ đến khi Công an đến kiểm tra khám xét nơi ở của chị và có thu giữ ma túy của T chị mới được biết.

Tại bản Cáo trạng số 105/CT-VKSHL ngày 30/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố Lê Minh Q và Vũ Đình T về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điều 17; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với cả hai bị cáo, xử phạt Vũ Đình T từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 30/3/2018; Xử phạt bị cáo Lê Minh Q từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 30/3/2018;

Đề nghị xử lý vật chứng và không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa cả hai bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Cả hai bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa bị cáo Lê Minh Q và bị cáo Vũ Đình T khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long lập hồi 12 giờ 15 phút ngày 30/3/2018 đối với Lê Minh Q và biên bản bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Đình T, phù hợp với Bản kết luận giám định số 276/GĐMT ngày 02/4/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 30/3/2018, tại khu vực tổ 7, khu 3, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Đình T giao cho Lê Minh Q 02 gói Heroine, khối lượng 0,259gam để đem bán, nhưng chưa kịp bán thì Q bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Ngoài ra, Vũ Đình T còn có hành vi cất giấu trái phép 02 gói Heroine, khối lượng 0,344gam, mục đích để bán, thì bị Công an khám xét thu giữ.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Vũ Đình T và Lê Minh Q đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017 như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý về ma tuý của Nhà nước. Các bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma tuý bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình vi phạm. Do đó cần tuyên cho các bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Khi lượng hình, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, nhưng dù có xem xét giảm nhẹ hình phạt đến đâu thì việc cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết.

Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo T là người khởi xướng, cung cấp ma túy cho bị cáo Q đem đi bán nên giữ vai trò đầu; Tiếp theo là bị cáo Q người trực tiếp mang ma túy của T đi bán, do đó bị cáo T phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Q.

Đối với Đinh Ngọc Thúy là vợ của bị cáo Q, quá trình điều tra xác định chị Thúy không biết và không tham gia cùng Q, T trong việc cất giấu và bán ma túy, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T, không xác định được lai lịch nên Hội đồng xét xử cũng không đề cập xử lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cả hai bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của Vũ Đình T và Lê Minh Q sau giám định hoàn lại còn 0,36gam được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 276/GĐMT của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; Điều 17; Điều 58; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Đình T và bị cáo Lê Minh Q phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Xử phạt:

- Bị cáo Vũ Đình T 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 30/3/2018.
- Bị cáo Lê Minh Q 24 (Hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 30/3/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì còn nguyên niêm phong là mẫu vật hoàn lại sau giám định số 276/GĐMT của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 134/BB-THA ngày 04/6/2018 giữa Công an thành phố Hạ Long và Chi cục thi hành án thành phố Hạ Long).

**Về án phí**: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Vũ Đình T và Lê Minh Q, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - chủ toạ phiên toà**

**Nguyễn Thị Định**

**Nơi nhận:**
- *Bị cáo;*
- *VKSND TP. Hạ Long;*
- *Cơ quan CSĐT Công an TP. Hạ Long;*
- *Cơ quan THAHS Công an TP. Hạ Long;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh Q.Ninh;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Chi cục THADS TP.Hạ Long;*
- *Lưu hồ sơ, văn phòng, THA.*

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN** **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**THÀNH PHỐ HẠ LONG**
TỈNH QUẢNG NINH

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi ..... giờ ..... phút ngày 09 tháng 7 năm 2018 tại phòng Nghị án, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Định.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Lê Như Toản và bà Lê Thị Xuân Hương

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 97/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo: **Vũ Đình T** - Sinh ngày: 25/10/1995 và **Lê Minh Q** - Sinh ngày 28/4/1992.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

## HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ và không thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

*Kết quả biểu quyết: 3/3*.

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp.

*Kết quả biểu quyết: 3/3*.

3. Về tội danh: Bị cáo: Vũ Đình T và bị cáo Lê Minh Q phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma tuý*"

*Kết quả biểu quyết: 3/3*.

4. Về điều luật áp dụng: Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điều 17; Điều 58; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

*Kết quả biểu quyết: 3/3*.

5. Về hình phạt, xử phạt: Bị cáo Vũ Đình T 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 30/3/2018.

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh Q 24(Hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 30/3/2018.

- Áp dụng: Điều 329 BLTTHS. Tạm giam bị cáo T và bị cáo Q mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Kết quả biểu quyết: 3/3*.

6. Về xử lý vật chứng: Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên niêm phong là mẫu vật hoàn lại sau giám định số 162/GĐMT của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 134/BB-THA ngày 04/6/2018 giữa Công an thành phố Hạ Long và Chi cục thi hành án thành phố Hạ Long).

7. Về án phí hình sự và quyền kháng cáo:

- Buộc bị cáo T và bị cáo Quyền, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Kết quả biểu quyết: 3/3*.

8. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

*Kết quả biểu quyết: 3/3*.

Nghị án kết thúc vào hồi…....giờ..…phút, ngày 09 tháng 7 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lê Như Toản - Lê Thị Xuân Hương** **Nguyễn Thị Định**